

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 2 tháng 7 năm 2026

Số: DIEM-366/15h30/GLAI

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC TỈNH GIA LAI
(Từ ngày 03/07/2026 đến ngày 12/07/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: Chịu ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới (ITCZ) nổi với áp thấp nhiệt đới sau mạnh lên thành bão có xu hướng nâng trục lên phía Bắc sau hoạt động yếu dần; Gió Tây Nam cường độ trung bình đến mạnh; trên cao áp cao cận nhiệt đới lấn Tây sau ổn định.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Nắng nóng có khả năng ảnh hưởng tới sức khỏe con người và làm tăng nguy cơ xảy ra hỏa hoạn, cháy nổ; Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng,...

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 02/07/2026							Ngày 03/07/2026							Ngày 04/07/2026						Ngày 05/07/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
An Lão	24	13	82	W	1	96		31	3	86	SW	1	84		24	32	5	SW	2		24	33	6	W	2	
Hoài Ân	24	12	83	SW	2	97		33	5	82	S	1	78		24	31	9	SW	4		24	34	8	SW	3	
Hoài Nhơn	26	2	89	SW	1	95		31	3	90	SW	1	82		26	32	9	S	4		26	34	7	SW	2	
Phù Mỹ	26	12	92	SW	4	89		31	12	82	SW	3	81		26	31	5	SW	5		26	33	6	SW	5	
Phù Cát	26	4	80	W	2	84		31	14	84	SW	1	85		26	32	6	SW	4		26	33	5	SW	5	
An Nhơn	26	11	86	W	2	86		31	4	82	SW	1	88		26	32	93	SW	3		26	33	5	W	4	
Vĩnh Thạnh	24	10	92	W	2	96		31	7	82	SW	2	85		24	31	9	SW	4		24	32	6	W	4	
Tây Sơn	24	11	82	W	1	86		32	7	94	E	1	87		24	32	5	SW	3		24	33	6	W	4	
Vân Canh	24	11	83	SW	2	92		32	13	94	S	2	93		24	32	80	SW	3		24	33	88	W	4	
Tuy Phước	26	6	92	W	1	86		32	3	93	E	1	87		26	32	9	SW	3		26	33	5	W	4	
Cát Tiến	26	11	88	-	0	90		32	14	85	S	1	87		26	32	83	S	2		26	33	6	W	4	

Địa điểm dự báo	Đêm 02/07/2026							Ngày 03/07/2026							Ngày 04/07/2026						Ngày 05/07/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	28	13	85	-	0	90		32	10	82	S	1	87		28	32	82	S	2		28	33	7	W	4	
Pleiku	22	5	89	W	3	98		27	0	1	W	4	91		22	26	80	SW	5		22	27	83	W	4	
Đak Đoa	22	10	94	W	3	98		27	0	3	W	4	91		22	26	90	SW	5		22	27	85	W	4	
Mang Yang	24	9	91	W	3	99		27	2	88	W	3	91		24	26	86	SW	5		24	27	92	W	4	
Ia Ly	22	13	81	W	1	95		27	14	81	W	2	88		22	26	89	SW	4		22	27	84	W	3	
Ia Grai	22	6	92	W	2	99		26	6	92	W	2	97		22	26	84	SW	3		22	26	81	W	2	
Đức Cơ	22	4	81	W	2	99		27	4	81	NW	2	99		22	26	91	SW	4		22	27	80	SW	2	
Chư Prông	22	5	80	W	4	99		26	5	80	W	3	98		22	26	87	W	5		22	27	90	W	4	
Ia Mơ	22	10	94	W	4	99		26	10	94	W	3	98		22	26	91	W	5		22	27	90	W	4	
Chư Sê	22	1	88	W	3	97		26	1	88	W	3	97		22	26	89	W	4		22	26	82	W	4	
Chư Puh	22	14	85	W	4	97		27	14	85	SW	6	95		22	26	81	W	5		22	27	92	W	5	
Kbang	24	1	82	W	3	96		27	0	3	W	3	87		24	27	89	W	4		24	27	91	W	4	
An Khê	24	5	86	SW	4	91		29	2	86	SW	5	81		24	27	8	SW	7		24	29	8	W	6	
Đak Pơ	24	11	89	W	3	93		28	11	86	W	3	85		24	26	80	SW	5		24	28	89	W	5	
Kông Chro	24	6	85	SW	3	94		27	14	91	SW	3	90		24	26	81	SW	5		24	27	91	W	5	
Ayun Pa	24	4	83	NW	3	91		27	12	87	W	3	90		24	28	91	W	3		24	29	88	W	5	
Ia Pa	24	6	81	W	4	97		26	6	81	SW	4	96		24	26	91	W	3		24	27	85	W	5	
Phú Thiện	24	11	90	W	3	91		26	11	90	W	4	91		24	26	84	E	3		24	28	80	W	5	
Phú Túc	24	9	86	N	2	90		27	9	86	N	1	88		24	28	88	N	1		24	31	93	NW	4	

Địa điểm	Ngày 06/07/2026				Ngày 07/07/2026				Ngày 08/07/2026				Ngày 09/07/2026				Ngày 10/07/2026				Ngày 11/07/2026				Ngày 12/07/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	24	31	81		24	34	12		24	33	76		24	34	16		24	34	10		24	31	23		24	31	10		12
Hoài Ân	24	32	7		24	35	19		24	35	82		24	34	15		24	34	26		24	34	70		24	34	66		15
Hoài Nhơn	26	33	5		26	34	11		26	34	77		26	34	18		26	36	24		26	34	24		26	34	18		12
Phù Mỹ	26	32	10		26	34	16		26	34	84		26	34	15		26	33	13		26	34	69		26	34	65		9
Phù Cát	26	33	17		26	34	19		26	35	76		26	35	7		26	35	28		26	35	26		26	35	17		13
An Nhơn	26	34	19		26	34	13		26	34	70		26	35	10		26	34	13		26	34	14		26	34	29		25
Vĩnh Thạnh	24	31	17		24	34	16		24	34	71		24	34	14		24	33	10		24	32	26		24	32	11		18
Tây Sơn	24	34	9		24	34	19		24	34	78		24	35	11		24	36	17		24	35	15		24	35	20		16
Vân Canh	24	33	15		24	34	16		24	34	72		24	34	18		24	32	22		24	30	26		24	30	10		20
Tuy Phước	26	34	13		26	34	11		26	34	70		26	35	15		26	36	25		26	35	17		26	35	27		16
Cát Tiến	26	34	14		26	34	11		26	33	79		26	34	6		26	33	19		26	32	23		26	32	12		20
Quy Nhơn	28	34	8		28	34	10		28	33	79		28	34	14		28	33	19		28	32	26		28	32	21		20
Pleiku	22	26	13		22	27	78		22	27	81		22	27	75		22	27	70		22	27	73		22	27	64		81
Đak Đoa	22	27	13		22	27	76		22	27	80		22	27	82		22	27	74		22	27	70		22	27	73		81
Mang Yang	24	27	70		24	27	81		24	27	77		24	27	75		24	27	62		24	27	72		24	27	69		77
Ia Ly	22	27	83		22	29	76		22	27	83		22	27	70		22	27	63		22	27	68		22	27	69		121
Ia Grai	22	27	81		22	27	81		22	27	84		22	27	84		22	27	66		22	27	67		22	27	72		247
Đức Cơ	22	27	84		22	27	82		22	27	74		22	28	74		22	27	62		22	27	69		22	27	72		242
Chư Prông	22	26	83		22	27	70		22	27	78		22	27	79		22	27	65		22	27	72		22	27	74		200
Ia Mơ	22	26	79		22	27	76		22	27	83		22	27	71		22	27	63		22	27	60		22	27	61		200
Chư Sê	22	28	78		22	28	75		22	27	81		22	27	80		22	27	65		22	26	68		22	27	69		129
Chư Puh	22	29	78		22	29	72		22	27	75		22	28	74		22	28	61		22	28	65		22	28	72		156

Địa điểm	Ngày 06/07/2026				Ngày 07/07/2026				Ngày 08/07/2026				Ngày 09/07/2026				Ngày 10/07/2026				Ngày 11/07/2026				Ngày 12/07/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	24	26	83		24	29	6		24	27	73		24	27	12		24	28	62		24	27	73		24	27	66		34
An Khê	24	30	74		24	32	17		24	31	17		24	30	5		24	30	27		24	29	73		24	29	68		21
Đak Pơ	24	30	84		24	31	10		24	30	17		24	29	16		24	29	13		24	28	63		24	28	74		30
Kông Chro	24	29	74		24	29	73		24	29	75		24	28	17		24	28	11		24	27	60		24	27	74		41
Ayun Pa	24	30	79		24	30	82		24	30	80		24	30	12		24	30	69		24	29	69		24	29	63		43
Ia Pa	24	28	84		24	29	81		24	28	70		24	28	7		24	28	61		24	27	66		24	27	63		83
Phú Thiện	24	30	83		24	30	78		24	29	76		24	30	10		24	29	70		24	28	62		24	28	71		70
Phú Túc	24	30	9		24	31	17		24	32	70		24	32	10		24	31	24		24	30	13		24	30	22		52

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pía, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar